TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST-HNGĐ	*Như Thanh, ngày 08 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2018 về việc: " *Ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T - Sinh ngày 23/6/1996

Địa chỉ: Thôn 1, Đồng Yên, xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Đỗ Đức Q - Sinh ngày 10/12/1986

Địa chỉ: Đội 4 - Thôn Tân Hùng, xã Yên Thọ, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật TTDS; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Đỗ Đức Q

.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Về hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Đỗ Đức Q thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị T và anh Đỗ Đức Q thống nhất vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Chị Bùi Thị T và anh Đỗ Đức Q thống nhất không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị T và anh Đỗ Đức Q thống nhất chị T chịu 150.000 đồng án phí dân sự về ly hôn. Số tiền án phí được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng tại chi cục thi hành án dân sự huyện Như thanh theo biên lai số: AA/2015/0006842, ngày 29/01/2018. Chị T được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Thanh;
- Thi hành án (để thi hành);
- UBND xã Yên Thọ, huyện Như Thanh;
- Phòng giám đốc án TA tỉnh;
- Lưu Hồ sơ;

Nguyễn Thị Phong